

Số: 12 /2021/QĐST- KDTM

Đồng Hới, ngày 30 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 29/2021/TLST- KDTM ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng N (A); Địa chỉ: Số 02 H, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T - Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trần Q - Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh tỉnh Quảng Bình (theo Quyết định số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng giám đốc A);

Người được ủy quyền lại: Ông Trần Xuân S; Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh tỉnh Quảng Bình; Địa chỉ: Số 02 đường S, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Bình (Theo Quyết định số 511/QĐ-NHNo.QB-TH ngày 08/7/2021 của Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh tỉnh Quảng Bình).

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Lưới Nghĩa T; Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng N; sinh năm 1966 - Chức vụ: Chủ tịch; HĐTV kiêm Giám đốc; Địa chỉ trụ sở: Thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tiền gốc và lãi:* Căn cứ các Hợp đồng tín dụng đã ký giữa Ngân hàng N thông qua A chi nhánh tỉnh Quảng Bình (bên cho vay) với Công ty TNHH Lưới Nghĩa T (bên vay) gồm các hợp đồng tín dụng sau: Hợp đồng tín dụng số 467/2015/HĐTD ngày 29/10/2015; Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 467-1/2016/HĐSĐBS ngày 21/09/2016; Hợp đồng sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 467-2/2016/HĐSĐBS ngày 21/11/2016 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 467-3/2016/HĐSĐBS ngày 25/01/2017; Tổng nợ vay của Công ty TNHH Lưới Nghĩa T còn nợ và phải trả cho Ngân hàng N tính đến ngày 22/12/2021 là: **14.763.710.350 đồng** (*Bằng chữ: Mười bốn tỷ, bảy trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm mười nghìn, ba trăm năm mươi đồng*). Trong đó, dư nợ gốc còn lại phải trả: 12.176.868.316 đồng và dư nợ lãi: 2.586.842.034 đồng (trong đó, dư nợ lãi trong hạn: 2.442.727.725 đồng, dư nợ lãi quá hạn: 144.114.309 đồng).

- *Hai bên đã thống nhất phương án và thời gian trả nợ cho Ngân hàng như sau:* Chậm nhất đến hết ngày 22/01/2022 thì Công ty TNHH Lưới Nghĩa T phải thanh toán hết toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi nêu trên là: **14.763.710.350 đồng** (*Bằng chữ: Mười bốn tỷ, bảy trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm mười nghìn, ba trăm năm mươi đồng*); Trong đó, dư nợ gốc còn lại phải trả: 12.176.868.316 đồng và dư nợ lãi: 2.586.842.034 đồng (trong đó, dư nợ lãi trong hạn: 2.442.727.725 đồng, dư nợ lãi quá hạn: 144.114.309 đồng) và số tiền lãi phát sinh thêm theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 23/12/2021 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật cho Ngân hàng N.

Trường hợp, đến hết ngày 22/01/2022 nếu Công ty TNHH Lưới Nghĩa T không trả được nợ như đã cam kết tại phiên hòa giải ngày 22/12/2021, Công ty TNHH Lưới Nghĩa T tiếp tục phải trả số tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc theo mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 23/12/2021 cho đến khi Công ty TNHH Lưới Nghĩa T thực tế trả hết số tiền gốc cho Ngân hàng N.

- *Về xử lý tài sản bảo đảm thế chấp:*

Trường hợp Công ty TNHH Lưới Nghĩa T không thực hiện theo nội dung đã thỏa thuận ngày 22/12/2021, không trả được nợ như đã cam kết, vi phạm thời hạn trả nợ trên thì Ngân hàng thông qua A chi nhánh tỉnh Quảng Bình có quyền tự xử lý hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý phát mãi tài sản đảm bảo cho khoản vay là: Toàn bộ tàu dịch vụ hậu cần nghề cá vỏ thép công suất 822 HP đóng mới theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP có Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số QB-91668-TS do Chi cục Thủy sản – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Bình cấp ngày 20/12/2016. Tài sản bảo đảm đã được Trung tâm

đăng ký giao dịch tài sản tại Thành Phố Đà Nẵng chứng nhận giao dịch bảo đảm ngày 29/10/2015 và đăng ký sửa đổi bổ sung ngày 19/01/2017. Tài sản bảo đảm được thế chấp theo: Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 467/2015/HĐTC ngày 29/10/2015 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số 467-1/2016/HĐSĐBS ngày 30/12/2016 đã ký giữa Ngân hàng A chi nhánh tỉnh Quảng Bình (Bên nhận thế chấp) và Công ty TNHH Lưới Nghĩa T (Bên thế chấp) theo quy định của pháp luật để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ đối với khoản nợ vay tại Ngân hàng.

Trường hợp, số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho A thì A thông qua A Chi nhánh tỉnh Quảng Bình có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý toàn bộ các tài sản gồm bất động sản, động sản, số dư tiền gửi và các loại tài sản khác (nếu có) thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty TNHH Lưới Nghĩa T để thanh toán nợ tại A thông qua A chi nhánh tỉnh Quảng Bình để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

- Về án phí kinh doanh thương mại: Áp dụng khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Các bên đương sự đã thỏa thuận phía bị đơn - Công ty TNHH Lưới Nghĩa T phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành với số tiền là **61.382.000 đồng** để sung ngân sách Nhà nước. Nguyên đơn - Ngân hàng N không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Nguyên đơn - Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí số tiền: 61.285.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 31AA/2021/0001027 ngày 02/11/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa

